TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **209**/2023/DS-ST
Ngày 29-9-2023
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư;

Bà Vũ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hà Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 135/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2023/QĐXX-ST ngày 25/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 284/2023/QĐST-HPT ngày 12/9/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V; Địa chỉ trụ sở: Số 8, phố L, phường L, quận Đ, thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng- Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Tuấn, ông Đỗ Thành Trung, ông Phạm Tuấn Anh, bà Thái Thị Hồng Hoa (theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020); Ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Phúc Thực, ông Nguyễn Văn Phóng (theo Văn bản ủy quyền số 1972/2022/UQ-LCC-KHCNMB1 ngày 21/9/2022).

Bị đơn: Bà Nguyễn Bảo N, sinh năm 1982; ĐKNKTT: P2, P, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/9/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng V trình bày:

* Ngày 24/12/2020 bà Nguyễn Bảo N và Ngân hàng V ký Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512, nội dung của Hợp đồng:

- Số tiền vay 940.000.000 đồng.

- Thời hạn vay: 84 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho bên vay.

- Mục đích sử dụng vốn để thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu HYUNDAI, Santafe Premium.

- Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,9% năm. Hết thời hạn 01 tháng, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 24/01/2021, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/4/2022. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 84 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,5%.

- Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

* Ngày 29/12/2017 bà Nguyễn Bảo N và Ngân hàng V ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 173-P-144332, nội dung của Hợp đồng:

- Hạn mức ban đầu: 47.000.000 đồng.

- Lãi suất: Theo quy định của Ngân hàng V từng thời kỳ.

- Mục đích: Tiêu dùng cá nhân.

* Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Bảo N. Chi tiết thể hiện tại Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020 giữa Ngân hàng V với bà Nguyễn Bảo N. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Bằng việc ký Hợp đồng cho vay nói trên, bà Nguyễn Bảo N xác nhận đồng ý chấp nhận các điều khoản và điều kiện tại "Điều Kiện Giao Dịch Chung" về cho vay và thế chấp xe ô tô áp dụng đối với khách hàng cá nhân vay từng lần, giải ngân một lần tại Ngân hàng V để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là xe ô tô của chính khách hàng. "Điều Kiện Giao Dịch Chung" bao gồm những điều khoản ổn định do Ngân hàng V niêm yết công khai tại trụ sở Ngân hàng V và trên website http://www.V .com.vn.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, bà Nguyễn Bảo N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Ngân hàng V đề nghị Tòa án giải quyết các nội dung sau:

- Buộc bà Nguyễn Bảo N phải thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Dư nợ tạm tính đến ngày 03/7/2023 là:

Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô: Nợ gốc: 883.986.410 đồng; Nợ lãi: 440.185.723 đồng, Lãi chậm trả: 47.465.168 đồng.

Hợp đồng thẻ tín dụng: Số tiền còn phải thanh toán 254.648.259 đồng.

Tổng cộng: 1.626.285.560 đồng.

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay cho đến ngày thực tế bà Nguyễn Bảo N thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V .

- Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án: Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Bảo N.

Bị đơn bà Nguyễn Bảo N hiện không còn sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không rõ ở đâu, Tòa án đã tống đạt niêm yết các văn bản tố tụng cho bà N theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

** Đại diện nguyên đơn trình bày:* Đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Bảo N phải thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tạm tính đến ngày 29/9/2023 là:

- Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô: Nợ gốc 883.986.410 đồng; Nợ lãi: 498.688.670 đồng; Tổng cộng: 1.382.675.080 đồng.

- Hợp đồng thẻ tín dụng: 274.111.045 đồng.

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay cho đến ngày thực tế bà Nguyễn Bảo N thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V .

- Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án: Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Bảo N.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định tại Chương 14 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn bà N chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc bà Nguyễn Bảo N phải thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020 và Hợp đồng thẻ tín dụng 173-P-144332 ngày 29/12/2017 và tính lãi chậm thanh toán theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Nguyễn Bảo N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ thì xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Bảo N.

Bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp cùng các tài liệu Tòa án xác minh thu thập được xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp về Hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Nguyễn Bảo N có đăng ký nhân khẩu thường trú tại P202-E2 Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Bảo N đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Bảo N.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 24/12/2020 bà Nguyễn Bảo N và Ngân hàng V ký Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512. Theo đó bà N vay của Ngân hàng V số tiền 940.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu HYUNDAI, Santafe Premium, lãi suất vay 11,9%/năm, lãi suất

cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần. Hợp đồng cho vay trên được lập thành văn bản, mục đích và nội dung các thỏa thuận không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định tại Điều 117, Điều 119 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có hiệu lực thi hành.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà N đã thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 101.823.126 đồng, trong đó nợ gốc là 56.013.590 đồng, lãi trong hạn 45.327.082 đồng, lãi quá hạn 482.454 đồng. Sau đó bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 17/6/2021 nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà N trả nợ gốc và lãi còn lại là có căn cứ.

Tại Hợp đồng cho vay quy định về lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,9%/năm, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất áp dụng tại thời điểm hiện tại là 18,3%/năm. Các thỏa thuận này phù hợp với quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng V , buộc bà Nguyễn Bảo N thanh toán cho Ngân hàng V số tiền tạm tính đến hết ngày 29/9/2023 là 1.382.675.080 đồng, trong đó nợ gốc: 883.986.410 đồng, lãi trong hạn: 9.283.623 đồng, lãi quá hạn: 489.405.047 đồng.

[2.1] Về số tiền nợ gốc, lãi theo Hợp đồng thẻ tín dụng 173-P-144332 ngày 29/12/2017:

Ngày 29/12/2017 Ngân hàng V và bà Nguyễn Bảo N ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 173-P-144332, nội dung của Hợp đồng: Hạn mức ban đầu: 47.000.000 đồng; Hạn mức cho vay thời điểm gần nhất: 100.000.000 đồng; Lãi suất: Theo quy định của Ngân hàng V từng thời kỳ; Mục đích: Tiêu dùng cá nhân.

Hội đồng xét xử nhận định Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng nói trên được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định về cho vay tài sản của Bộ luật Dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, bà Nguyễn Bảo N vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký. Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của bà N đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 07/3/2021. Do vậy việc Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà N phải thanh toán số tiền nợ gốc là 98.633.928 đồng và lãi là 175.477.117 đồng, tổng cộng 274.111.045 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

** Về yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo:*

- Đối với khoản vay theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 173-P-144332 ngày 29/12/2017 là khoản vay không có tài sản đảm bảo.

- Để đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020, bà Nguyễn Bảo N đồng ý thế chấp 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2020 cho bà Nguyễn Bảo N để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền bồi thường thiệt hại và tất cả các nghĩa vụ liên quan khác phát sinh từ Hợp đồng cho vay trên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết hợp lệ thông báo yêu cầu bà Nguyễn Bảo N đưa xe ô tô nêu trên đến để Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ. Tuy nhiên do bà N không còn cư trú tại địa chỉ đăng ký thường trú nên việc xem xét, thẩm định không tiến hành được. Xét thấy, việc thế chấp tài sản nêu trên được cụ thể hóa tại Hợp đồng tín dụng và Phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm, có chữ ký của người có tài sản và bên nhận bảo đảm, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản bảo đảm tại Thành phố Đà Nẵng. Vì vậy xác định việc bà N ký kết Hợp đồng thế chấp là tự nguyện để đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng cho vay ngày 24/12/2020 tại Ngân hàng V , việc thế chấp đã được các bên đăng ký chứng nhận thế chấp, thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý và có hiệu lực theo quy định của pháp luật. Do vậy kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ và lãi phát sinh thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên phát mại 01 xe ô tô nêu trên để thu hồi nợ. Yêu cầu của Ngân hàng V là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

* *Về án phí:* Do nguyên đơn Ngân hàng V được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn bà Nguyễn Bảo N phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn là 61.703.584 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 117, Điều 119, Điều 351, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 158; Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 7, khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật lãi, lãi suất và phạt vi phạm.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với bà Nguyễn Bảo N.

2. Buộc bà Nguyễn Bảo N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020 với tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 29/9/2023 là 1.382.675.080 đồng (trong đó nợ gốc: 883.986.410 đồng, lãi trong hạn: 9.283.623 đồng, lãi quá hạn: 489.405.047 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Bảo N phải tiếp tục chịu lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012193177512 ngày 24/12/2020, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong nợ gốc. Trường hợp Ngân hàng V có sự điều chỉnh mức lãi suất cho vay định kỳ theo quy định của Ngân hàng thì lãi suất mà bà Nguyễn Bảo N phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng V .

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật mà bà Nguyễn Bảo N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, số khung RLUSV81BDLN018121, số máy D4HBLU139074 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30G-774.27 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2020 cho bà Nguyễn Bảo N.

3. Buộc bà Nguyễn Bảo N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 173-P-144332 ngày 29/12/2017 với tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 29/9/2023 là 274.111.045 đồng (trong đó nợ gốc: 98.633.928 đồng, nợ lãi: 175.477.117 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Bảo N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 173-P-144332 ngày 29/12/2017 của Ngân hàng V .

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Bảo N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 61.703.584 đồng.

- Ngân hàng V được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 24.900.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 72163 ngày 29/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố HN;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Q.Đống Đa,
- Chi cục Thi hành án DS Q.Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thúy